

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 399/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 10 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 378/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 07 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Ông Hồ D**, sinh năm 1965; địa chỉ: phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. **Bà Hồ Đăng Thanh C**, sinh năm 1965; địa chỉ: phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 23/07/2008. Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 13, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do tìm hiểu chưa kỹ nên dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân nhau bảy năm nay. Ông Hồ D, bà Nguyễn Đăng Thanh C xác định tình cảm không còn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C

đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà.

[2] Về con chung: Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ D và bà Nguyễn Đăng Thanh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 08 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 08 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C.

- Về con chung: Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C cùng xác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Các đương sự phải chịu là 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn. Ông Hồ D phải chịu 150.000 đồng và bà Hồ Đăng Thanh C phải chịu 150.000 đồng. Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C đã nộp tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002626 ngày 16/06/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Hồ D và bà Hồ Đăng Thanh C đã nộp đủ D phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- UBND phường Xuân Phú thành phố Huế;
- (ĐKKH số: 69 ngày 23/7/2008);
- Lưu Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan